

Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày 24-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Nguyễn Đức Thọ.
- **Các Hội thẩm nhân dân:**
 1. Bà Vũ Thị Tình.
 2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.
- **Thư ký phiên toà:** Ông Trần Quang Tất - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Phạm Ngọc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 125/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1993 tại thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Tổ B, thị trấn Q, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Đinh Thị M; có chồng là Nguyễn Văn Đ, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 12/10/2023 và bị tạm giam từ ngày 21/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện Th, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/10/2023, Nguyễn Thị T đang ở khu vực xã Đại Cương, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam thì có bạn tên là Giang ở thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam sử dụng tài khoản Messenger tên “Giang Con” gọi đến tài khoản “Lệ Đêm” của T nói “Chị đang ở đâu, em chạy qua đón đi chơi với em”, T đồng ý nói “Ừ, chị đang ở Đại Cương”, Giang nói “Chị cứ ở đây em qua đón chị đi”, T đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Giang đến gặp T và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu trắng-đen, biển số 59N2-68xxx của T, chở T đến nhà nghỉ TC thuộc tổ 5, thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, vào thuê phòng 106. Khi T và Giang vào phòng 106 và đóng cửa lại, Giang lấy từ trong người ra 02 viên ma túy nén màu hồng để sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, Giang đưa cho T 01 túi nilon màu trắng bên trong có 06 viên ma túy nén màu hồng và 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và nói “Chị cầm lấy về mà chơi”. T biết đây là ma túy nên cầm cất vào túi quần phía trước bên trái đang mặc. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Giang nhờ T chở đi uống rượu, T đồng ý đi ra khu vực để xe chờ, còn Giang ra quầy để thanh toán tiền phòng. Cùng lúc đó, lực lượng Công an thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tuần tra phát hiện T có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện thấy trong túi quần bên trái phía trước của Nguyễn Thị T đang mặc có 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 06 viên nén màu hồng và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng, T khai được Giang cho: 06 viên nén màu hồng là ma túy ngựa; chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, T cất giấu để sử dụng; còn Giang khi thấy lực lượng Công an đến đã bỏ chạy thoát. Lực lượng Công an đã mời người làm chứng cùng quản lý vật chứng và dẫn giải T về trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Sao lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong túi quần bên trái phía trước Nguyễn Thị T đang mặc 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 06 viên nén màu hồng và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Thu trong túi quần bên trái phía sau của T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, bên trong có lắp 01 sim Viettel, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Tạm giữ của T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, sơn màu trắng đen, biển số 59N2-68xxx và 01 đăng ký xe mô tô số 017690.

Tại bản Kết luận giám định số 742/KL-KTHS ngày 17/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

“- *Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,586g (không thấy năm trăm tám mươi sáu gam) loại Methamphetamine.*

- Mẫu tinh thể trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,544g (không phải năm trăm bốn mươi bốn gam) loại Ketamine”.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS-KB ngày 27/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau giám định cùng bao gói mẫu vật; trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Oppo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án về phần án phí.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập.

Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 22 giờ ngày 11/10/2023, tại nhà nghỉ TC thuộc tổ 5, thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, bị cáo Nguyễn Thị T đang cất giấu trái phép trong túi quần bên trái phía trước của T đang mặc 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 06 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,586 gam và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 0,544 gam với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng tuần tra phát hiện, bắt quả tang.

Tính chất, mức độ tội phạm bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lí chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới nếp sống văn minh, lành mạnh cũng như gây mất ổn định tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng chất ma túy Nguyễn Thị T tàng trữ trái phép là $(0,586 : 5 \times 100\%) + (0,544 : 20 \times 100\%) = 11,72\% + 2,72\% = 14,44\%$ (dưới 100%). Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị T đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Hình phạt chính: Từ những phân tích nêu trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm minh bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4.2] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng có liên quan để xử lý.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với anh Nguyễn Văn Ch là người đã cho bị cáo T mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển số 59N2-68xxx vào ngày 11/10/2023, khi cho T mượn xe thì anh Ch không biết T sử dụng xe vào việc phạm tội và không biết chiếc xe trên là tài sản bị trộm cắp nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số Methamphetamine và số Ketamine đã thu giữ gửi đi giám định được hoàn trả lại là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu huỷ. Đối với 01 chiếc điện thoại di động Oppo là tài sản chính đáng của bị

cáo không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo, song cần tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với bị cáo. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, sơn màu trắng đen, biển số 59N2-68xxx và 01 đăng ký xe mô tô số 017690 đã thu giữ là tài sản bị cáo T mượn của anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1989, trú tại tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện Th, tỉnh Hà Nam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đã xác minh làm rõ chiếc xe trên là của anh Dương Văn H, sinh năm 1985, địa chỉ: A, ấp M, xã T, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh bị trộm cắp vào ngày 07/8/2021 tại nhà ở của anh H nên là vật chứng của vụ án khác. Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã thông báo cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh và tiếp tục bảo quản chiếc xe trên tại kho vật chứng để phối hợp điều tra, xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 11/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu huỷ số ma túy được niêm phong trong phong bì số 742/KTHS, mặt trước phong bì có ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01”, mặt sau có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị T 01 chiếc điện thoại di động trong một phong bì dán kín ký hiệu M1, có dấu niêm phong của Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, song cần tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với bị cáo.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28/12/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim

Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

